

Số: 195/2022/QĐ-CNTTLH

An Dương, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Chu Ngọc T và bà Vũ Thị S,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Chu Ngọc T và bà Vũ Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Chu Ngọc T; nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bà Vũ Thị S; nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Chu Ngọc T và bà Vũ Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Chu Ngọc T và bà Vũ Thị S có 02 con chung là Chu Văn T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1994 và Chu Thị Mai A, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên ông bà đề các con tự quyết định cuộc sống của mình.

- Về tài sản chung: Ông Chu Ngọc T và bà Vũ Thị S tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã B (ĐKKH ngày 16/3/1994);
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Liên**